

Số: 462/BC-SNV

Cà Mau, ngày 23 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành pháp luật đối với quy định về chính sách hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm có trình độ chuyên môn và mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và yêu cầu xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Sở Nội vụ tổng kết việc thi hành pháp luật đối với chính sách hỗ trợ theo trình độ chuyên môn và mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm; đồng thời rà soát yêu cầu mới theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, Nghị quyết số 08-NQ/TU và Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

1. Bối cảnh trong nước và yêu cầu đặt ra

Sau hợp nhất tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu, việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm làm thay đổi căn bản phạm vi, đối tượng và điều kiện thực hiện chính sách. Trước hợp nhất, tỉnh Cà Mau có chính sách hỗ trợ gắn với trình độ chuyên môn theo Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND; tỉnh Bạc Liêu có mức khoán kinh phí hoạt động theo Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND nhưng chưa quy định hỗ trợ thêm theo trình độ chuyên môn. Vì vậy, cần ban hành chính sách thống nhất trên toàn tỉnh mới, bảo đảm công bằng, kế thừa nội dung còn phù hợp và khắc phục sự khác biệt giữa hai địa bàn trước đây.

Nghị định số 185/2026/NĐ-CP giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm, số lượng, chức danh và mức hỗ trợ phù hợp quỹ phụ cấp được khoán, khả năng cân đối ngân sách và đặc thù địa bàn. Đồng thời, Nghị quyết số 08-NQ/TU đặt mục tiêu nâng cao trình độ, năng lực cấp ủy cơ sở, bí thư chi bộ, phân đầu đến năm 2030 có 100% bí thư chi bộ ấp, khóm có trình độ đại học, trung cấp lý luận chính trị và biết sử dụng công nghệ thông tin trong công việc.

Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU đã cụ thể hóa tiêu chuẩn 03 chức danh Bí thư chi bộ, Trưởng ấp, khóm và Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khóm; yêu cầu có khả năng sử dụng công nghệ thông tin, lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo, nắm tình hình, giải quyết vấn đề phát sinh. Riêng Bí thư chi bộ ấp, khóm yêu cầu có trình độ chuyên môn đại học, tối thiểu trung cấp trở lên, trình độ lý luận chính trị ưu tiên trung cấp trở lên. Do đó, hỗ trợ theo trình độ chuyên môn không chỉ là chính sách động viên mà còn là công cụ thực hiện lộ trình chuẩn hóa đội ngũ.

Sau sắp xếp, toàn tỉnh còn 830 ấp, khóm; trong đó 782 ấp, khóm thuộc nhóm khoán quỹ phụ cấp bằng 8,0 lần mức lương cơ sở và 48 ấp, khóm thuộc nhóm khoán quỹ phụ cấp bằng 6,5 lần mức lương cơ sở. Quy mô địa bàn, số hộ dân, yêu cầu quản

lý, chuyển đổi số, tuyên truyền và vận động Nhân dân tăng lên, đặt ra yêu cầu vừa nâng chất lượng đội ngũ, vừa bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên ở cơ sở.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Sở Nội vụ đã rà soát Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND, Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND; đối chiếu với Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, Nghị quyết số 08-NQ/TU, Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU và thực tiễn tổ chức hoạt động của ấp, khóm. Nội dung tổng kết tập trung vào 02 nhóm chính sách: hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm có trình độ chuyên môn và mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm; đồng thời xem xét ý kiến liên quan đến nguồn kinh phí, định mức phân bổ, khả năng trùng lặp với Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND và đề xuất phương án hoàn thiện chính sách.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Sau khi các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu trước đây được ban hành, các cơ quan chuyên môn và địa phương đã tổ chức triển khai thực hiện theo phạm vi quản lý; bố trí chức danh, chi trả phụ cấp, hỗ trợ và kinh phí hoạt động cho ấp, khóm theo quy định. Chính sách hỗ trợ theo trình độ chuyên môn tại địa bàn Cà Mau trước đây đã khuyến khích đội ngũ học tập, nâng cao trình độ; cơ chế khoán kinh phí hoạt động tại địa bàn Bạc Liêu trước đây tạo điều kiện cho khóm, ấp tổ chức họp dân, tuyên truyền, vận động, thông tin liên lạc, văn phòng phẩm, hoạt động tự quản và phối hợp chính quyền cấp xã trong quản lý địa bàn.

Sau hợp nhất tỉnh, Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát quy định hiện hành, đánh giá nội dung còn phù hợp, nội dung không còn phù hợp và yêu cầu thay thế bằng một nghị quyết thống nhất, đồng bộ, thuận lợi trong lập dự toán, chi trả, kiểm tra, giám sát và phù hợp cơ sở pháp lý mới.

2. Kết quả thi hành, ưu điểm, bất cập và nhu cầu hoàn thiện chính sách

a) Đối với chính sách hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm có trình độ chuyên môn

Chính sách hỗ trợ theo trình độ chuyên môn đã phát huy tác dụng trong động viên, khuyến khích người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm học tập, nâng cao trình độ, chuyển dần chính sách phụ cấp, hỗ trợ từ hướng bình quân sang hướng có tiêu chí chất lượng. Chính sách này phù hợp yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ hoạt động ở cơ sở, nhất là trong bối cảnh nhiệm vụ tổng hợp, báo cáo, tuyên truyền, vận động Nhân dân, sử dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngày càng cao.

Theo số liệu rà soát, toàn tỉnh hiện có 3.776 người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm thuộc 03 chức danh. Trong đó, trình độ đại học trở lên là 534 người, chiếm 14,14%; cao đẳng, trung cấp là 668 người, chiếm 17,69%; tổng số có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên là 1.202 người, chiếm 31,83%; số chưa có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên là 2.574 người, chiếm 68,17%. Riêng Bí thư chi bộ ấp, khóm có 461/1.242 người có trình độ từ trung cấp trở lên, chiếm 37,12%, còn thấp so với mục tiêu chuẩn hóa đến năm 2030 theo Nghị quyết số 08-NQ/TU.

Do trước hợp nhất chính sách giữa hai địa bàn chưa thống nhất, việc tiếp tục áp dụng song song sẽ phát sinh chênh lệch chế độ trên cùng địa bàn tỉnh mới; nếu bỏ chính sách hỗ trợ theo trình độ chuyên môn sẽ làm gián đoạn cơ chế khuyến khích đã thực hiện tại Cà Mau trước đây và chưa đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa theo Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU. Vì vậy, cần tiếp tục quy định 02 mức hỗ trợ: đại học trở lên hỗ trợ thêm 0,3 lần mức lương cơ sở/người/tháng; cao đẳng hoặc trung cấp hỗ trợ thêm 0,2 lần mức lương cơ sở/người/tháng; người có nhiều văn bằng chỉ hưởng một mức hỗ trợ cao nhất.

Mức hỗ trợ nêu trên là khoản hỗ trợ tăng thêm gắn với văn bằng hợp pháp, chức danh đang đảm nhiệm và thời gian thực tế bố trí; không làm phát sinh thêm chức danh, không mở rộng số lượng người hoạt động không chuyên trách. Tạm tính theo số lượng hiện có, nhu cầu kinh phí thực hiện là 293,8 lần mức lương cơ sở/tháng, tương ứng 3.525,6 lần mức lương cơ sở/năm; số kinh phí thực tế biến động theo mức lương cơ sở, số người đủ điều kiện và kết quả rà soát, kiện toàn đội ngũ hằng năm.

b) Đối với mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm

Việc quy định mức khoán kinh phí hoạt động tạo cơ sở để địa phương chủ động bố trí kinh phí phục vụ hoạt động thường xuyên ở địa bàn dân cư, thuận lợi trong lập dự toán, phân bổ, sử dụng và quyết toán. Sau sắp xếp, quy mô địa bàn, số hộ dân và khối lượng công việc tăng lên; hoạt động của ấp, khóm không chỉ gồm họp dân, tuyên truyền, vận động mà còn phối hợp triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, chuyển đổi số cộng đồng, phản ánh kiến nghị của Nhân dân và xử lý vấn đề phát sinh ở cơ sở.

Dự thảo Nghị quyết đề xuất mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm là 60.000.000 đồng/ấp, khóm/năm, tương đương 5.000.000 đồng/ấp, khóm/tháng. Với 830 ấp, khóm sau sắp xếp, tổng kinh phí dự kiến là 4.150.000.000 đồng/tháng, tương đương 49.800.000.000 đồng/năm. Mức khoán này kế thừa chính sách đã áp dụng tại địa bàn Bạc Liêu trước đây và phù hợp hơn với thực tế khi quy mô, nhiệm vụ của ấp, khóm tăng lên.

Về khả năng trùng lặp kinh phí, Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên; mức 3.000.000 đồng/ấp, khóm/tháng là cơ sở phân bổ dự toán. Dự thảo Nghị quyết là văn bản chuyên ngành quy định mức khoán cụ thể theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Hai nội dung không được chi song song cho cùng một nhiệm vụ; phần đã bố trí theo định mức phân bổ là nguồn thực hiện, phần tăng thêm do ngân sách tỉnh cân đối.

c) Đánh giá chung

Các quy định tại Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND và Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND đã tạo cơ sở pháp lý để thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và bảo đảm điều kiện hoạt động ở cơ sở trước hợp nhất. Tuy nhiên, sau hợp nhất tỉnh và sau khi Nghị định số 185/2026/NĐ-CP có hiệu lực, cần ban hành nghị quyết mới để thay thế, thống nhất chính sách trên toàn tỉnh, kế thừa nội dung còn phù hợp, điều chỉnh nội dung bất cập và bổ sung cơ chế đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

3. Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân

Thứ nhất, chính sách của hai địa phương trước hợp nhất chưa thống nhất. Cùng là người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm nhưng chính sách hỗ trợ theo trình độ chuyên môn giữa địa bàn Cà Mau trước đây và Bạc Liêu trước đây có sự khác nhau. Điều này đặt ra yêu cầu phải lựa chọn phương án chính sách vừa bảo đảm kế thừa hợp lý, vừa bảo đảm công bằng, thống nhất trên toàn tỉnh mới.

Thứ hai, cơ sở pháp lý thay đổi nhanh trong thời gian ngắn. Việc kết thúc hoạt động của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và ban hành Nghị định số 185/2026/NĐ-CP làm thay đổi căn bản phạm vi, đối tượng và cơ chế chính sách. Một số nội dung trong các nghị quyết hiện hành không còn phù hợp, không còn đối tượng áp dụng hoặc cần được quy định lại theo thẩm quyền mới của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thứ ba, việc sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm làm tăng quy mô địa bàn và khối lượng công việc ở cơ sở. Sau sắp xếp, số lượng ấp, khóm giảm nhưng quy mô dân cư, phạm vi quản lý và yêu cầu phối hợp của mỗi ấp, khóm tăng lên. Điều này làm phát sinh nhu cầu bảo đảm kinh phí hoạt động cao hơn so với trước đây, trong khi ngân sách địa phương phải cân đối nhiều nhiệm vụ chi khác.

Thứ tư, việc xác định quan hệ giữa mức khoán kinh phí hoạt động theo nghị quyết chuyên ngành và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên theo Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND cần được làm rõ. Nếu không giải thích chặt chẽ có thể dẫn đến cách hiểu là phát sinh trùng lặp nguồn chi. Bản chất của vấn đề là Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND quy định định mức phân bổ dự toán, còn nghị quyết chuyên ngành quy định mức khoán cụ thể để bảo đảm hoạt động của ấp, khóm; hai nội dung phải được tổ chức thực hiện theo hướng kế thừa nguồn đã phân bổ, phân tăng thêm do ngân sách tỉnh cân đối, không chi hai lần cho cùng một nhiệm vụ. Mặt khác, tại khoản 4 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: *“Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau.”*.

Thứ năm, công tác quản lý, cập nhật thông tin về trình độ chuyên môn, văn bằng, thời điểm hưởng hỗ trợ và biến động nhân sự ở ấp, khóm cần tiếp tục được chuẩn hóa. Nếu không có hướng dẫn thống nhất, có thể phát sinh khó khăn trong xác định đối tượng hưởng hỗ trợ theo trình độ chuyên môn, nhất là trường hợp người có nhiều văn bằng, văn bằng không phù hợp hoặc có biến động chức danh trong quá trình công tác.

4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Một là, sau hợp nhất tỉnh và sắp xếp ấp, khóm, yêu cầu thống nhất chính sách trên toàn địa bàn tỉnh Cà Mau mới trở thành yêu cầu cấp thiết. Việc tiếp tục áp dụng hai hệ thống chính sách khác nhau sẽ gây khó khăn trong quản lý, lập dự toán, chi trả, kiểm tra và tạo tâm lý so sánh giữa các địa bàn.

Hai là, yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm ngày càng rõ nét. Trong điều kiện mỗi ấp, khóm chỉ bố trí không quá 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách, khối lượng công việc tăng lên, địa bàn rộng hơn, việc khuyến khích người có trình độ chuyên môn tham gia và

gắn bó với hoạt động ở cơ sở là cần thiết. Đặc biệt, Nghị quyết số 08-NQ/TU đã đặt ra yêu cầu nâng cao trình độ, năng lực cấp ủy cơ sở, bí thư chi bộ và mục tiêu chuẩn hóa bí thư chi bộ ấp, khóm đến năm 2030; Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU đã cụ thể hóa tiêu chuẩn về trình độ, năng lực, kỹ năng đối với 03 chức danh ở ấp, khóm. Chính sách hỗ trợ theo trình độ chuyên môn là một trong những công cụ tài chính có mục tiêu để thực hiện yêu cầu này, góp phần chuyển từ cơ chế hỗ trợ bình quân sang cơ chế khuyến khích nâng chất lượng đội ngũ.

Ba là, nhu cầu kinh phí phục vụ hoạt động chung của ấp, khóm sau sắp xếp tăng lên. Các nhiệm vụ hội họp, tuyên truyền, vận động Nhân dân, chuyển đổi số cộng đồng, thông tin liên lạc, văn phòng phẩm, phối hợp với chính quyền cấp xã trong quản lý địa bàn đều cần nguồn kinh phí ổn định, rõ ràng và có cơ chế quản lý minh bạch.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Ban hành Nghị quyết mới của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau, thay thế các nghị quyết của Cà Mau và Bạc Liêu trước đây; bảo đảm thống nhất chính sách, phù hợp Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và yêu cầu thực tiễn.

2. Tiếp tục quy định hỗ trợ khuyến khích trình độ chuyên môn: đại học trở lên hỗ trợ thêm 0,3 lần mức lương cơ sở/người/tháng; cao đẳng hoặc trung cấp hỗ trợ thêm 0,2 lần mức lương cơ sở/người/tháng; người có nhiều văn bằng chỉ hưởng một mức cao nhất, nhằm cụ thể hóa yêu cầu chuẩn hóa đội ngũ theo Nghị quyết số 08-NQ/TU và Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU.

3. Việc chi trả căn cứ văn bằng hợp pháp, chức danh đang đảm nhiệm và thời gian thực tế bố trí; công khai, minh bạch, tránh chi sai đối tượng hoặc chi trùng. Người kiêm nhiệm nhiều chức danh chỉ hưởng một lần theo mức cao nhất nếu đủ điều kiện; khi thay đổi chức danh, thôi nhiệm vụ hoặc không còn đủ điều kiện thì điều chỉnh, dừng hưởng từ tháng tiếp theo.

4. Quy định mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm là 60.000.000 đồng/ấp, khóm/năm, tương đương 5.000.000 đồng/ấp, khóm/tháng, nhằm bảo đảm điều kiện tối thiểu để ấp, khóm tổ chức hoạt động thường xuyên tại cộng đồng dân cư trong bối cảnh quy mô địa bàn, dân số và nhiệm vụ ở cơ sở tăng lên.

5. Làm rõ quan hệ giữa mức khoán kinh phí hoạt động trong nghị quyết chuyên ngành với định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên theo Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND. Khi nghị quyết chuyên ngành có hiệu lực, cơ quan tài chính căn cứ quy định mới để tham mưu bố trí, điều chỉnh hoặc bổ sung dự toán; phần đã bố trí theo định mức phân bổ là nguồn thực hiện, phần tăng thêm do ngân sách tỉnh cân đối.

6. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp Sở Tài chính và cơ quan liên quan hướng dẫn lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí; xác định đối tượng hưởng hỗ trợ; cập nhật dữ liệu văn bằng, chức danh, biến động nhân sự; kiểm tra, giám sát việc thực hiện và rà soát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, nâng chuẩn đội ngũ hằng năm.

7. Tăng cường tuyên truyền, quán triệt chính sách sau khi nghị quyết được ban hành để người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và Nhân dân hiểu rõ mục tiêu, đối tượng, mức hưởng, nguồn kinh phí, nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí; qua đó tạo đồng thuận và nâng cao hiệu quả thi hành.

Trên đây là Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật đối với chính sách hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm có trình độ chuyên môn và mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm. Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp, Sở Tài chính;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, P.XDCQ&CCHC, *TQT*.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Minh Hiền

PHỤ LỤC 1
CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHÍNH SÁCH/DỰ THẢO
(Kèm theo Báo cáo số 462/BC-UBND ngày 23/6/2026 của Sở Nội vụ)

CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định mức hỗ trợ khuyến khích trình độ chuyên môn đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm: đại học trở lên hỗ trợ thêm 0,3 lần mức lương cơ sở/người/tháng; cao đẳng hoặc trung cấp hỗ trợ thêm 0,2 lần mức lương cơ sở/người/tháng.	Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên giai đoạn 2026 - 2030; trong đó định hướng nâng cao chất lượng đội ngũ ở cơ sở, nhất là bí thư chi bộ ấp, khóm; quan tâm đội ngũ có trình độ, năng lực, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin.	Dự thảo đã thể chế hóa một phần chủ trương nâng cao chất lượng đội ngũ ở cơ sở thông qua công cụ chính sách tài chính có mục tiêu. Việc hỗ trợ theo trình độ chuyên môn góp phần khuyến khích người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm học tập, nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, chuyển đổi số và quản lý địa bàn dân cư sau sắp xếp.	Giữ quy định trong dự thảo Nghị quyết. Tiếp tục hoàn thiện thuyết minh để làm rõ đây là chính sách khuyến khích nâng cao chất lượng đội ngũ, không làm phát sinh thêm chức danh, không mở rộng số lượng người hưởng phụ cấp ngoài quy định.
Quy định chính sách thống nhất trên toàn địa bàn tỉnh Cà Mau sau hợp nhất, thay thế các quy định khác nhau tại địa bàn Cà Mau và Bạc Liêu trước đây.	Chủ trương của Trung ương về sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; yêu cầu rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật sau sắp xếp để bảo đảm hoạt động thống nhất, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả.	Dự thảo phù hợp với yêu cầu thống nhất chính sách sau hợp nhất tỉnh. Việc tiếp tục áp dụng song song Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND của tỉnh Cà Mau trước đây và Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND của tỉnh Bạc Liêu trước đây sẽ dẫn đến không thống nhất về chế độ, chính sách trên cùng một địa bàn tỉnh mới.	Ban hành Nghị quyết mới để thay thế các nghị quyết hiện hành, bảo đảm một chính sách chung, thống nhất, dễ tổ chức thực hiện, thuận lợi trong lập dự toán, chi trả, kiểm tra và giám sát.
Quy định mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm là 60.000.000 đồng/ấp, khóm/năm, tương đương 5.000.000 đồng/ấp, khóm/tháng.	Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 04/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại ấp, khóm trên địa bàn tỉnh.	Dự thảo đã thể chế hóa yêu cầu bảo đảm điều kiện hoạt động ở cơ sở sau sắp xếp. Sau khi giảm số lượng ấp, khóm, quy mô địa bàn, số hộ dân và khối lượng công việc ở nhiều ấp, khóm tăng lên; do đó cần có kinh phí khoán phù hợp để bảo đảm hoạt động thường xuyên, tuyên truyền, vận động, họp dân, thông tin liên lạc, văn phòng phẩm và phối hợp thực hiện nhiệm vụ tại địa bàn dân cư.	Giữ quy định mức khoán kinh phí trong dự thảo; đồng thời bổ sung thuyết minh rõ khoán kinh phí này là kinh phí phục vụ hoạt động chung của ấp, khóm, không phải quỹ phụ cấp, không dùng để chi trả phụ cấp, hỗ trợ cá nhân hoặc phụ cấp kiêm nhiệm.
Quy định nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của ấp, khóm bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục	Chủ trương của Đảng về đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, phát huy dân chủ, công khai, minh	Quy định phù hợp với yêu cầu tăng cường trách nhiệm của chính quyền cấp xã trong hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng	Bổ sung hoặc làm rõ trong phần tổ chức thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, quyết

CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
đích, tiết kiệm, hiệu quả.	bạch trong quản lý, sử dụng nguồn lực công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách.	kinh phí ở ấp, khóm; hạn chế thất thoát, lãng phí và sử dụng sai mục đích.	toán kinh phí; việc sử dụng kinh phí phải đúng nội dung, công khai, minh bạch và chịu sự giám sát theo quy định.
Quy định mức hỗ trợ thêm theo trình độ chuyên môn gắn với yêu cầu chuẩn hóa 03 chức danh Bí thư chi bộ, Trưởng ấp, khóm và Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khóm.	Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU ngày 06/6/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về tiêu chuẩn các chức danh Bí thư chi bộ, Trưởng ấp, khóm và Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khóm trên địa bàn tỉnh; trong đó quy định tiêu chuẩn chung về trình độ, năng lực, kỹ năng, khả năng sử dụng công nghệ thông tin, tổng hợp, thống kê, báo cáo; riêng Bí thư Chi bộ ấp, khóm có trình độ chuyên môn đại học, tối thiểu trung cấp trở lên, trình độ lý luận chính trị ưu tiên trung cấp trở lên.	Việc quy định hỗ trợ theo trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu chuẩn hóa đội ngũ theo tiêu chuẩn chức danh. Chính sách có tác dụng khuyến khích người đang đảm nhiệm chức danh học tập nâng chuẩn, đồng thời góp phần thu hút, bố trí người có trình độ, năng lực tham gia hoạt động ở cơ sở.	Bổ sung thuyết minh trong báo cáo và giữ chính sách hỗ trợ theo 02 mức: đại học trở lên 0,3 lần mức lương cơ sở/người/tháng; cao đẳng hoặc trung cấp 0,2 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

PHỤ LỤC 2
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHÍNH SÁCH/DỰ THẢO
(Kèm theo Báo cáo số 462/BC-UBND ngày 23/6/2026 của Sở Nội vụ)

CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm và hỗ trợ khuyến khích trình độ chuyên môn đối với người có bằng tốt nghiệp chuyên môn từ trung cấp trở lên.	Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm; số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố. Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 73/2026/NĐ-CP quy định nguyên tắc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.	Quy định hỗ trợ khuyến khích trình độ chuyên môn là chính sách sử dụng ngân sách địa phương nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ, không làm thay đổi số lượng chức danh, không làm phát sinh thêm người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm. Nội dung này phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương và yêu cầu nâng cao chất lượng hoạt động ở cơ sở.	Giữ quy định trong dự thảo Nghị quyết; bổ sung thuyết minh làm rõ cơ sở thực tiễn, số lượng người có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên, tác động ngân sách và mục tiêu khuyến khích nâng cao chất lượng đội ngũ.
Kế thừa chính sách hỗ trợ theo trình độ chuyên môn đã được áp dụng tại địa bàn Cà Mau trước đây.	Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau trước đây quy định chức danh và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau; trong đó có chính sách gắn với trình độ chuyên môn đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm.	Chính sách đã góp phần khuyến khích người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm học tập, nâng cao trình độ, tạo động lực nâng cao chất lượng đội ngũ ở cơ sở. Nếu bỏ chính sách này khi ban hành nghị quyết mới sẽ có thể làm gián đoạn chính sách đã áp dụng tại địa bàn Cà Mau trước đây.	Tiếp tục kế thừa có điều chỉnh, quy định thống nhất trên toàn tỉnh theo 02 mức: đại học trở lên hỗ trợ 0,3 lần mức lương cơ sở; cao đẳng hoặc trung cấp hỗ trợ 0,2 lần mức lương cơ sở.
Bổ sung chính sách hỗ trợ theo trình độ chuyên môn đối với địa bàn Bạc Liêu trước đây để áp dụng thống nhất trên toàn tỉnh.	Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu trước đây quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức khoán kinh phí và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở các xã, phường, thị trấn và khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu; tuy nhiên chưa quy định mức hỗ trợ thêm theo trình độ chuyên môn đối với người hoạt động không chuyên trách ở khóm, ấp.	Sau hợp nhất tỉnh, nếu không bổ sung chính sách sẽ dẫn đến thiếu thống nhất giữa hai địa bàn trước đây. Việc áp dụng chính sách hỗ trợ theo trình độ chuyên môn trên toàn tỉnh bảo đảm công bằng, thống nhất, đồng thời khuyến khích nâng cao chất lượng đội ngũ ở địa bàn Bạc Liêu trước đây.	Quy định chính sách chung trong nghị quyết mới; đồng thời bãi bỏ, thay thế các quy định khác nhau tại hai nghị quyết cũ để bảo đảm thống nhất áp dụng.
Quy định mức khoán kinh phí chi phục vụ hoạt động của ấp, khóm là 60.000.000 đồng/ấp, khóm/năm.	Nghị định số 185/2026/NĐ-CP quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố; hoạt động của thôn, tổ dân phố bao gồm hoạt động tự quản	Quy định mức khoán kinh phí hoạt động là cần thiết để bảo đảm điều kiện hoạt động thường xuyên của ấp, khóm sau sắp	Giữ quy định mức khoán 60.000.000 đồng/ấp, khóm/năm; bổ sung thuyết minh phân biệt rõ kinh phí hoạt động với quỹ

CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	của cộng đồng dân cư và hoạt động phối hợp, hỗ trợ chính quyền địa phương cấp xã. Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 73/2026/NĐ-CP quy định việc lập, phân bổ, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước.	xếp. Khoản kinh phí này có tính chất khác với quỹ phụ cấp của người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm; không dùng để chi trả phụ cấp, hỗ trợ cá nhân, không dùng để tính đóng bảo hiểm xã hội.	phụ cấp để tránh hiểu nhầm là tăng quỹ phụ cấp hoặc chi trùng chế độ cá nhân.
Kế thừa mức khoán kinh phí hoạt động đã được áp dụng tại địa bàn Bạc Liêu trước đây.	Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu trước đây có quy định mức khoán kinh phí hoạt động đối với khóm, ấp.	Việc kế thừa chính sách này là phù hợp vì sau sắp xếp, quy mô và khối lượng công việc của ấp, khóm tăng lên. Cơ chế khoán tạo điều kiện cho ấp, khóm chủ động chi phục vụ hoạt động chung, đồng thời thuận lợi trong lập dự toán, quản lý và quyết toán.	Kế thừa mức khoán trong nghị quyết mới và áp dụng thống nhất trên toàn tỉnh Cà Mau; hướng dẫn rõ nội dung chi, hồ sơ chứng từ và trách nhiệm quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã.
Xử lý mối quan hệ giữa mức khoán kinh phí hoạt động 5.000.000 đồng/ấp, khóm/tháng trong dự thảo Nghị quyết và định mức 3.000.000 đồng/ấp, khóm/tháng tại Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND.	Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026, trong đó có định mức 3.000.000 đồng/ấp, khóm/tháng phục vụ hoạt động của ấp, khóm.	Hai nội dung có liên quan nhưng không phải là hai khoản chi độc lập để chi song song. Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND là căn cứ phân bổ dự toán chi thường xuyên; dự thảo Nghị quyết là văn bản chuyên ngành quy định mức khoán cụ thể phục vụ hoạt động của ấp, khóm. Phần kinh phí đã bố trí theo định mức phân bổ là nguồn thực hiện; phần tăng thêm so với định mức phân bổ do ngân sách địa phương cân đối theo quy định.	Tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính theo hướng bổ sung thuyết minh rõ: không thực hiện chi trùng lặp; khi nghị quyết chuyên ngành có hiệu lực, việc bố trí kinh phí thực hiện theo mức khoán được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách và quy định của Luật Ngân sách nhà nước.
Ban hành nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND của Cà Mau trước đây và Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND của Bạc Liêu trước đây.	Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; các nghị quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về xây dựng, thay thế văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu ban hành trước thời điểm hợp nhất.	Việc ban hành nghị quyết mới là cần thiết để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật; khắc phục tình trạng cùng một tỉnh nhưng tồn tại hai chính sách khác nhau; phù hợp với quy định mới của Chính phủ tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.	Ban hành nghị quyết mới và quy định hiệu lực thay thế, bãi bỏ các nghị quyết cũ có liên quan; đồng thời giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện.